

Số: ... /KH-UBND

Đức Hợp, ngày 17 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Đức Hợp năm 2023

Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023;

Căn cứ Thông báo số 702-TBKL/HU ngày 16/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Kim Động;

Căn cứ Kế hoạch số của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Động năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Đức Hợp ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước huyện Kim Động năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 2/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023; Thông báo số 702-TBKL/HU ngày 16/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Kim Động nhằm từng bước nâng cao mức độ xếp loại và thứ bậc xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính và các Chỉ số cải cách khác của nền hành chính của xã.

2. Yêu cầu:

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC và việc thực hiện các chỉ số cải cách khác của nền hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên, liên tục. Các nội dung CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính phải được triển khai đồng bộ, xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm của người được giao đảm nhiệm trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC và thực hiện các chỉ số cải cách khác

của nền hành chính; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức xã

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn vừa qua; tập trung khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong việc thực hiện chỉ số CCHC và các chỉ số khác của nền hành chính; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để việc thực hiện chỉ số CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã trong năm 2023.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

1.1. Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số Hải lòng của người dân tổ chức đối tượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tăng từ 1 bậc so với năm 2022; Chỉ số Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tăng ít nhất 01 bậc so với năm 2022; các Chỉ số cải cách khác của nền hành chính (Chỉ số đánh giá xếp hạng Chuyển đổi số, Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền) đạt số điểm trên mức bình quân chung của các xã thị trấn trong toàn huyện,

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Cải cách thể chế

a) 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND-UBND xã, ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

b) 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

c) 100% các Quyết định của UBND xã ban hành dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật hoặc chứa quy phạm pháp luật được kiểm tra ngay sau khi ban hành.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 80% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn.

b) Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được hình thành từ năm 2006 đến năm 2021 theo đúng lộ trình đề ra tại Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh.

c) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

d) 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố công khai và cập nhật kịp thời.

đ) 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình hoặc một phần và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

e) 100% hồ sơ TTHC giải quyết ở xã được cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC huyện, tỉnh.

g) 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình hoặc một phần theo quy định.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt

b) 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

c) 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

2.5. Cải cách tài chính công

- Phân đầu tự bảo đảm và tăng mức độ tự chủ chi thường xuyên

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

b) Phân đầu 70% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

c) 60% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo xã (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống thông tin báo cáo cấp xã, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, được chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

d) 100% các hệ thống thông tin dùng chung của xã được giám sát và bảo vệ theo mô hình 4 lớp; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

đ) Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã.

e) Phân đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên cổng Dịch vụ công tỉnh;

g) Phân đầu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về chỉ đạo, điều hành

- Tập trung chỉ đạo, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về yêu cầu, nhiệm vụ cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân; yêu cầu cán bộ, công chức thực hiện nghiêm chức trách, nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm cán bộ, công chức có các biểu hiện làm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công tác cải cách hành chính.

- Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục ngay từ đầu năm những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số Hải lòng của người dân tổ chức đối tượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính trong năm 2022.

2. Về cải cách thể chế

a) Thể chế hóa các quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, xã hội.

b) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

c) Tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các cơ quan cấp trên và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và khả thi của pháp luật. Đảm bảo 100% các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành bảo đảm đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

d) Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

đ) Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

3. Về cải cách thủ tục hành chính

a) Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

b) Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC; quyết liệt phê bình, kiểm điểm cán bộ, công chức không giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

c) Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử dựa trên dữ liệu số.

e) Rà soát, tái cấu trúc quy trình gắn với phân cấp, phân quyền trong giải quyết TTHC.

k) Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã có tích hợp, cung cấp, đồng bộ thông tin lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

l) Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do.

m) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần đối với các TTHC (thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã) đủ điều kiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục thực hiện việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo phù hợp với quy định tại các Nghị định của Chính phủ: Số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020; số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và các quy định khác có liên quan.

b) Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương VI khóa XII giai đoạn 2022-2025”;

c) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do UBND huyện, tỉnh giao và phù hợp với tình hình của xã; thực hiện việc giao biên chế năm 2023 phù hợp với vị trí việc làm của xã theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

5. Về cải cách chế độ công vụ

a) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, khung năng lực cho từng vị trí việc làm để làm căn cứ xác định biên chế đúng, đủ để chuẩn hóa vị trí việc làm của từng công chức, viên chức đảm bảo theo quy định.

b) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức theo Quy định số 540-QĐ/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ;

c) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

d) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ như: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức,

e) Thường xuyên thực hiện kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

6. Về cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch của tỉnh, của huyện về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 20/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII).

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 56/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, sử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

d) Tiếp tục thực hiện theo quy định cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, văn hoá thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

đ) Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ngành đoàn thể phải dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động;

e) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của xã.

7. Về thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số và quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ

a) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tại các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Kế hoạch của huyện bảo đảm đúng lộ trình, đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả, thực chất.

b) Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện và các địa phương.

c) Phối hợp với UBND huyện, các ngành của huyện hoàn thiện phần mềm quản lý văn bản điều hành để bảo đảm thông suốt trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

d) Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

e) Thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ theo đúng tiến độ nhằm từng bước đạt được các mục tiêu của Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025".

g) Thực hiện nghiêm việc lưu trữ quản lý tài liệu của UBND xã

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND xã: Tham mưu giúp UBND huyện thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, cụ thể:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương; sự giám sát của Mặt trận tổ quốc các cấp và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý công tác CCHC; xây dựng chuyên trang Thông tin điện tử về CCHC của xã.

c) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn nâng cao Chỉ số nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số HÀI LÒNG của người dân tổ chức đối tượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Chuyển đổi số, Chỉ số công tác dân vận chính quyền; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến

trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

d) Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ trong công tác CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; gắn việc thực hiện chỉ số CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính với công tác thi đua khen thưởng.

e) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC và các Kế hoạch thực hiện các chỉ số khác của nền hành chính.

g) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức bằng các hình thức phù hợp, có hiệu quả; tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về thực hiện CCHC và thực hiện các chỉ số cải cách khác của nền hành chính cho đội ngũ công chức nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Các ban, ngành đoàn thể xã.

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023; Thông báo số 702-TBKL/HU ngày 16/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Kim Động; Kế hoạch này của UBND xã và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về thực hiện CCHC của cấp trên đến cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính, gắn vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức UBND xã trong tổ chức thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ của UBND xã

c) Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC và kết quả thực hiện nhiệm vụ các chỉ số cải cách khác của nền hành chính làm cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Lãnh đạo UBND xã.

3. Văn phòng UBND xã

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các bộ phận có liên quan, cán bộ công chức thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước của UBND xã năm 2023 và Kế hoạch thực hiện các chỉ số cải cách khác của nền hành chính đảm bảo chất

lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Tham mưu, trình UBND xã, Chủ tịch UBND xã quyết định các biện pháp đẩy mạnh chỉ số CCHC và các chỉ số cải cách hành chính khác của nền hành chính trên địa bàn xã.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND huyện kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ đối với nhiệm vụ CCHC.

d) Phối hợp với cán bộ, công chức có liên quan triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính.

g) Tham mưu cử cán bộ, công chức, viên chức đi bồi dưỡng, tập huấn về công tác CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính theo hướng dẫn của tỉnh và tình hình thực tế của huyện.

i) Chủ trì, phối hợp các bộ phận chuyên môn có liên quan theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của xã, tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách TTHC;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, giúp UBND xã triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại các bộ phận có liên quan.

4. Công chức Tư pháp – Hộ tịch

a) Hướng dẫn, thẩm định việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã; kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những văn bản quy phạm pháp luật ban hành chưa hợp hiến, hợp pháp.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế trên địa bàn xã; tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND huyện kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế.

5. Công chức Tài chính - Kế toán

a) Chủ trì, phối hợp cán ngành có liên quan theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công; tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công.

b) Hướng dẫn các ban ngành đoàn thể quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ nhiệm vụ CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính đảm bảo theo quy định.

c) Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính của xã theo kế hoạch.

7. Công chức Văn hóa- xã hội -Thông tin tuyên truyền và đ/c trưởng Đài truyền thanh xã

Chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số; tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục thực hiện nhiệm vụ CCHC và thực hiện nhiệm vụ các chỉ số cải cách khác của nền hành chính để tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC và các chỉ số cải cách khác của nền hành chính trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Đức Hợp năm 2023. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban ngành đoàn thể, cán bộ, công chức xã nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu kịp thời phản ánh về Văn phòng UBND xã (qua đồng chí Thương) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, báo cáo UBND huyện kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, NV.^T

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hằng